

Bản án số: 05/2026/HSST

Ngày 14/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Láo Tả.

2. Ông Trần Ngọc Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực - Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Duy Khoái - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực - Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2025/TLST- HS, ngày 22 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST- HS ngày 31/12/2025 đối với các bị cáo.

1. Hầu Thị K (tên gọi khác: Không) sinh ngày 07/8/1961, tại xã Y, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Bố đẻ Hầu A V, sinh năm 1944; trú tại: Thôn N, xã Y, tỉnh Lào Cai; Mẹ đẻ Giàng Thị L (đã chết); Mẹ kế: Vàng Thị C, sinh năm 1955; trú tại: Thôn N, xã Y T, tỉnh Lào Cai; Chồng, con: Bị cáo không có chồng, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hầu Thị K là bà Mông Thu T - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Tráng A X (tên gọi khác: Không) sinh ngày 16/8/1967, tại xã Y, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Bố đẻ Tráng A T (đã chết); Mẹ đẻ Vàng Thị S (đã chết); Vợ: Vàng Thị C, sinh năm 1968; Trú tại:

Thôn N, xã Y T tỉnh Lào Cai; con: Bị cáo có 03 con lớn nh nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 13/2017/HSST ngày 04/5/2017 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai. Xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội” Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tính đến ngày phạm tội lần này đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Tráng A X là bà Nguyễn Thị Hương T - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: Chị Lò Mùi K; trú tại: Tổ 10, xã B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người phiên dịch: Ông Phan Láo L, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố H2, phường S, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 28/8/2025 tại nhà riêng của Hầu Thị K tại thôn N, xã Y, tỉnh Lào Cai. Tổ công tác Đoàn Biên phòng Y phối hợp với Công an xã Y, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang Hầu Thị K đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tráng A X. Tráng A X tự giác giao nộp 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng đang cầm trên tay trái và khai nhận là Heroine vừa mua của Hầu Thị K với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Hầu Thị K giao nộp số tiền 200.000 đồng khai là tiền bán ma túy cho Tráng A X mà có. Ngoài ra Hầu Thị K lấy từ trong túi vải màu đen đang đeo trên người ra 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hầu Thị K nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Khối lượng của chất bột khô, màu trắng thu giữ của Hầu Thị K ký hiệu M1 là 0,378 gam, trích mẫu 0,077 gam để tiến hành giám định, hoàn trả cơ quan trưng cầu 0,301 gam. Chất bột khô, màu trắng thu giữ của Tráng A X ký hiệu M2 có khối lượng là 0,116 gam, trích mẫu 0,034 gam để tiến hành giám định, hoàn trả cơ quan trưng cầu 0,082 gam.

Kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 30/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,378 gam chất bột khô, màu trắng của mẫu M1 và 0,116 gam chất bột khô, màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo Hầu Thị K khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 28/8/2025 Hầu Thị K ra trước cửa nhà ở thôn N, xã Y, tỉnh Lào Cai thì gặp và hỏi

mua được 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng của một người phụ nữ dân tộc Dao không quen biết với giá 100.000 đồng K mang về nhà dùng móng tay chia tách thành hai phần dùng ni lon gói lại, cho vào túi vải màu đen đeo trên người mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi đang bán cho Tráng A X 01 gói ma túy giá 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai, truy tố bị cáo Hầu Thị K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo Tráng A X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai, giữ nguyên nội dung cáo trạng, quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Hầu Thị K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Tráng A X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hầu Thị K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A X từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,301gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Hầu Thị K và 0,082 gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Tráng A X cùng các túi nilon, bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong bì thư và 01 túi vải màu đen có dây đeo, trên túi có hai khoá kéo. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do Hầu Thị K bán ma túy cho Tráng A X mà có.

+ Về án phí: Tuyên án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai truy tố bị cáo Hầu Thị K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tráng A X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xong cũng cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, vì bị cáo là người

dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và nhận tội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hầu Thị K mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A X mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Hầu Thị K, Tráng A X nhất trí với tội danh đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không bổ sung ý kiến của người bào chữa, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho các bị cáo, để bị cáo sớm được hòa nhập với cộng đồng và đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hầu Thị K, Tráng A X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ kết luận. Hành vi của bị cáo Hầu Thị K mua 0,494 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời. Ngày 28/8/2025 Hầu Thị K đã bán cho bị cáo Tráng A X 0,116 gam Heroine thu được số tiền 200.000 đồng đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tráng A X mua của Hầu Thị K 0,116 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là

mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa các bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo đã thực hiện và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tráng A X, Hầu Thị K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Tráng A X và bị cáo Hầu Thị K đều không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy, thuộc hộ cận nghèo. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng gồm: 0,301gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Hầu Thị K và 0,082 gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Tráng A X là vật cầm tàng trữ; các túi ni lon, bì niêm phong ban đầu, 01 túi vải màu đen có dây đeo, trên túi có hai khoá kéo không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng do Hầu Thị K bán ma túy cho Tráng A X là tiền do phạm tội mà có. Nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người phụ nữ bị cáo Hầu Thị K khai đã bán ma túy cho bị cáo. Do không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Nên không xử lý được.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của hai bị cáo: Quá xét nghiệm hai bị cáo Hầu Thị K và Tráng A X đều dương tính với chất ma túy Hê roin, nhưng các bị cáo không trong thời gian cai nghiện hoặc điều trị cai nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, không trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo luật phòng, chống ma túy. Nên không nên không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[6] Về án phí: Các bị cáo Hầu Thị K và Tráng A X thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hầu Thị K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Tráng A X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về mức hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung theo luật số 86/2025/QH15 ngày

25/6/2025. Xử phạt bị cáo Hầu Thị K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 28/8/2025.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung theo luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025. Xử phạt bị cáo Tráng A X 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 28/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 0,301 (không phẩy ba không một) gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 túi ni lon màu trắng đục, bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ khi bắt quả tang Hầu Thị K ngày 28/8/2025, tại thôn N, xã Y, tỉnh Lào Cai” và 0,082 (không phẩy không tám hai) gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 mảnh ni lon màu hồng, bì niêm phong ban đầu, được tái niêm phong trong bì thư của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ khi bắt quả tang Tráng A X ngày 28/8/2025, tại thôn N, xã Y, tỉnh Lào Cai” và 01 túi vải màu đen có dây đeo, trên túi có hai khoá kéo. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) do Hầu Thị K bán ma tuý mà có, số tiền trên được gửi giữ trong tài khoản số: 1061234777 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VIETCOMBANK).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hầu Thị K và bị cáo Tráng A X được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, Các bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực - Lào Cai;
- Các bị;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh LC (PV06);
- Phòng THADS khu vực - Lào Cai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh Lào Cai.
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

